

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HSST
Ngày 20/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Thóc
2. Bà Nghiêm Thị Tú Anh
- *Thư ký phiên toà:* Bà Thảo Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Đặng Hồng Hạnh**- Kiểm sát viên.

Ngày 20/8/2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2024/HSST ngày 31/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 08/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chim Văn C**; sinh năm 1986, tại Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố 3, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Chim Văn T, sinh năm 1957 và con bà Vàng Thị T, sinh năm 1955; Vợ: Phùng Thị H, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 01 người con sinh năm 2008;

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án:

Bản án hình sự số 68/2012/HSST ngày 23/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử Chim Văn C 45 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194, Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Bản án hình sự số 46/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử Chim Văn C 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260, Bộ luật hình sự bị cáo đã

chấp hành xong ngày 29/8/2023. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2024, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/4/2024, Chim Văn C đi xe khách từ thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè lên bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi Chim Văn C xuống xe rồi đi bộ vào trong bản Pa Mu, C gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, nhìn giống người nghiện, C hỏi mua ma túy, người này đồng ý. C đưa cho người đàn ông này 100.000 đồng, người đàn ông nhận tiền rồi đi vào trong bản Pa Mu, khoảng 20 phút sau đưa cho C 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng mảnh giấy bạc. Sau khi đưa ma túy cho C người đàn ông đó đi đâu làm gì C không biết. Đến 17 giờ 10 phút cùng ngày, khi C đang chuẩn bị sử dụng ma túy tại bản Pa Mu, xã Hua Bum thì bị Công an xã Hua Bum và Đoàn Biên phòng Hua Bum phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Ngày 26/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng, tại bản kết luận khối lượng số 82 ngày 26/4/2024 của giám định viên tư pháp theo vụ việc kết luận: Gói chất bột màu trắng thu giữ của Chim Văn C sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,92 gam và trích 0,16 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Chim Văn C gửi làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 491/GĐ-KTHS ngày 01/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Chất bột, màu trắng thu giữ của Chim Văn C gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số 22/CT - VKS ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Chim Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

...

c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chim Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chim Văn C từ 15 tháng đến 20 tháng tù; áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân bị cáo Chim Văn C nghiện ma túy, nên vào hồi 17 giờ 10 phút, ngày 25/4/2024, tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu Chim Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,92 gam Heroine, thì bị Tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn và Đoàn Biên phòng Hua Bum bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số Heroine của Chim Văn C, mục đích bị cáo tàng trữ Heroine để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo Chim Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma túy còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình và xã hội. Nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo: Ngày 23/9/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử Chim Văn C 45 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194, Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 29/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử Chim Văn C 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo lại phạm tội nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án đề nghị án phí đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 0,76 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo Chim Văn C và vỏ bì và mảnh giấy bạc được niêm phong trong một phong bì thư do Công an

huyện Nậm Nhùn lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vỏ bì sau khi mở niêm phong vụ Chim Văn C, sinh năm 1986, trú tại khu phố 3, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu – hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt ngày 25/4/2024.

Xét thấy đây là số ma túy thu giữ của bị cáo Chim Văn C còn lại sau giám định là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, vỏ bì và mảnh giấy bạc là các vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Trong vụ án Chim Văn C khai số Heroine bị cáo mua được một người đàn ông bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ người đàn ông này. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý người đàn ông nói trên.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Chim Văn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chim Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Chim Văn Cảnh 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 26/4/2024.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

0,76 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo Chim Văn C, vỏ bì và mảnh giấy bạc được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vỏ bì sau khi mở niêm phong vụ Chim Văn C, sinh năm 1986, trú tại khu phố 3, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu – hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt ngày 25/4/2024. Mặt sau của bì niêm phong các mép được dán kín, trên mép dán của bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên, trên mảnh giấy trắng có thể hiện chữ ký, họ tên của: Lương Văn Đức, Vũ Mạnh Hiếu, Đặng Hồng Hạnh, Nguyễn Thành Đạt, Lò Văn Lâm, Chim Văn C và đóng 02 dấu hình tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/8/2024 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định, bị cáo Chim Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng